

Số: 169/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu 8 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Lê Hồng T - sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 8 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch T do ông Dương Anh T - Giám đốc đại diện.

Trụ sở: Khu 4 thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

2. Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ do ông Phạm Quang T - cán bộ tín dụng được ủy quyền đại diện.

Trụ sở: Khu 5 xã Đ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê

Hồng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Anh T sinh ngày 26/9/2003. Anh Lê Hồng T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng T thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** Các bên thống nhất: Vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng T có vay nợ Ngân hàng ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch T 8.000.000đ tiền gốc, nợ Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ 26.000.000đ tiền gốc và tiền lãi chưa trả từ 01/6/2019. Khi chị H, anh T ly hôn, nghĩa vụ trả nợ được phân chia như sau: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch Thanh Ba 8.000.000đ tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng; trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ 9.000.000đ tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ 01/9/2019 tương ứng với phần tiền gốc phải trả nợ. Anh Lê Hồng T có nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ 17.000.000đ tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ 01/9/2019 tương ứng với phần tiền gốc phải trả nợ.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng tín dụng số 2018.0352/HS ngày 20/12/2018 của Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ cho đến khi chị H, anh T trả hết nợ. Khi chị H, anh T trả hết nợ theo hợp đồng thì Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 735963 mang tên Lê Hồng T, Nguyễn Thị H cho chị H, anh T.

Tiếp tục duy trì phê duyệt vay vốn ngày 30/6/2010 của Ngân hàng ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch T cho đến khi chị H trả hết nợ cho ngân hàng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về đất nông nghiệp, công sức:** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng T đều xác định không có.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H nhận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001802 ngày 03/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh